

Số: 463/2024/QĐST-HNGĐ

Pleiku, ngày 05 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 691/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 : “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà **Lê Thị Xuân L**, sinh năm 1960

2. Ông **Lương Như H**, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: **A P, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai**

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân:

Bà **Lê Thị Xuân L** và ông **Lương Như H** tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau năm 1986 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, P, Gia Lai và được cấp Giấy công nhận kết hôn số 421 ngày 08/8/1986 nên quan hệ hôn nhân giữa bà **L** và ông **H** là hợp pháp. Nay, bà **Lê Thị Xuân L** và ông **Lương Như H** đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa bà **Lê Thị Xuân L** và ông **Lương Như H**.

[2] Về con chung: Bà **Lê Thị Xuân L** và ông **Lương Như H** có ba con chung là **Lương Như H1**, sinh ngày 11/6/1987, **Lương Bảo A**, sinh ngày 08/9/1989 và **Lương Thị Lê K**, sinh ngày 16/10/1997 đã trưởng thành, tự lập riêng nên không yêu cầu Tòa giải quyết việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Xuân L và ông Lương Như H thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Xuân L và ông Lương Như H có ba con chung là Lương Như H1, sinh ngày 11/6/1987, Lương Bảo A, sinh ngày 08/9/1989 và Lương Thị Lê K, sinh ngày 16/10/1997 đã trưởng thành, tự lập riêng nên không yêu cầu Tòa giải quyết việc nuôi và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Bà Lê Thị Xuân L và ông Lương Như H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lê Thị Xuân L và ông Lương Như H phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm nhưng được trừ vào tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 000675 ngày 28 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai; Bà Lê Thị Xuân L và ông Lương Như H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND TP Pleiku;
- Chi cục THADS TP Pleiku;
- UBND phường Hội Thương, Pleiku, tỉnh Gia Lai (GCNKH số 421QS 02; đăng ký ngày 08/8/1986);
- Lưu VP, HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Thắm**